Dépôt légal
LE DIRECTEUR GERANT
Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ NHẤT SỐ 31. MỖI SỐ 1 $ 05 NGÀY THỨ TƯ 23 NOVEMBRE 1927

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm 5$00	6$00
Sáu tháng 2$50	3$50
Ba tháng 1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thư và mandat gởi cho M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN. Ai đăng quảng cáo nhớ riêng với thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敲民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

BẢO QUÁN
Đường Đông-Ba, Huế

Giây thép nói số 62
Giây thép TIẾNG DÂN – Huế
Hộp thơ số 31.

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° 7409

Sự siểm-nịnh chỉ là một cách giao-dịch đổi-trá, một bên thì cầu lợi, một bên thì hiếu danh.

(La Rochefoucauld)

LỜI NỊNH CÓ HẠI GÌ CHO ĐỜI KHÔNG?

Ông Khổng-tử thường nói rằng: « Biền nịnh là người bạn làm hư mình » (tồn hữu). Bàn việc trị nước, ngài lại nói rằng: « Phải lánh người nịnh, người nịnh làm nguy cả nước [illegible] nhân đãi) La thật! lời nịnh như thế mà theo tánh người ta, ai cũng ghét lời ngay mà ưa lời nịnh. Quả cái hại lời nịnh mà đến nỗi hư mình họa nước, như lời ông Khổng nói, thì kẻ có tri thức ít nhiều, ai cũng coi người nịnh như kẻ cừu, xem lời nịnh như thuốc độc, thấy nói đậy tai, nghe tăm đóng cửa, nào ai điên dại gì mà mở cửa rước ma, dang tay đón qui, để làm hư mình mà họa cho nước hay sao?. Hoặc giả ông Khổng có lòng lo đời mà nghĩ xa đó thôi, có đâu cái họa hại đến ghê gớm dữ dội như thế.

Nay ta thử lấy lời nói ông Khổng mà suy nghiệm trong việc đời thì thấy rõ rằng bất kỳ nước nào, bất kỳ đời nào, lời ngay mà tin dùng thì trong nước ngày được an trị, lời nịnh mà đắc thế thì trong nước ngày thấy suy đồi, mà như là đang khoảng quốc thị mơ màng, nhân tâm hoan hoặc, thì lời nịnh lại càng thạnh hành: thêu dệt đủ đều, đón ngăn lắm cách, làm cho những nhà có thế lực, có chức trách trong nước, không những không tin lời ngay mà trở lại làm một nơi đại-thị-trường cho những lời nịnh; vì đó mà phải quấy hỗn hào, trắng đen lẫn lộn; quan tham mà cho rằng liêm can, dân oan mà đổi rằng trị an; một cái vấn đề gì, trăm lời ngay chưa thấy thi-hành chút nào mà một câu hót đã hay ra mành mối; một sự ích lợi gì, trăm người ngay tán thành còn chưa đủ, mà một kẻ nịnh phá hoại đã có thừa. Khi nghe lời nịnh tự kể đương cuộc, vẫn cho là không quan hệ gì, mà biết đâu thuốc độc ngấm trong lát mật, dao sắc giấu bên tiếng cười, trong lúc nghe lời vừa ý, được giọng sướng tai, mà cái họa hư mình hại nước đã chen vào nơi lý mà nấy chồi đâm rễ, đợi có ngày bùng ra mà không có thuốc chữa. Gớm ghê thay! hiểm độc thay! xem trong sử sách thuở nay, những cuộc rối loạn, vẫn có nhiều nguyên nhân mà cái lẽ nghe lời nịnh ắt thật là một cái gốc họa rất sâu xa, rất nguy hiểm mà ít hay tránh khỏi. Kia, vua Lê-vương cấm giếm (1) mà nhà Châu bị suy, vua Thủy-hoàng đốt sách mà nhà Tần bị mất, vua Lỗ-định cấm dân không được bàn đến luật mà nước Pháp phải có cuộc cách-mạnh, ấy cũng vì người ngay thì ít mà kẻ nịnh thì nhiều. Gương xưa treo tỏ, xe trước nghiêng [illegible] cứ đó thì biết lời nói ông Khổng là không sai vậy.

Bởi vậy cho nên, ngày xưa những người đương chức trách việc nước mà có lòng muốn cho nước trị dân an, nào là cầu lời nói thẳng, nào là tìm kẻ tôi ngay, nào là đặt trống treo chuông cho dân gian có đều gì ức-uất được trực đạt mà không bị ngăn lấp; ngày nay các nước văn minh, nào là nghị-hội, nào là báo-quán, nào là tân-văn tạp-chí, dưởng ngôn luận càng ngày càng mở rộng, tuy kẻ chủ động có phần nhiều phần ít, cuộc bố-trí có cách rộng cách hẹp, vẫn khác nhau nhiều, mà xét cái lý do, cũng là chính vì ngăn ngừa lời nịnh mà đặt ra phương nọ kế kia, không để cho nó nảy chồi mọc mống, bén rễ xanh cây mà làm cái hại to cho nhân-quần vậy.

Than ôi! mù kéo mây che, giữa ban ngày mà hóa ra đêm tối, cây phám cỏ tạp, cào dẫy mãi mà một đất thường thấy bỏ lan. Cái hại lời nịnh như vậy. Cải cách phòng nhân như vậy, mà xem trong sự thật, thì không đời nào không có người nịnh, không nơi nào không có người nịnh, mà cũng không việc gì không có lời nịnh chen vào.

(1) Cấm người ta không được chê bai Triều-chánh.

(Còn nữa)

Minh-viên

LỜI BÁ CÁO

Bản điếu lễ **Công-ty HUỲNH-THÚC-KHÁNG** gởi cho cổ đông riêng từng người sợ có thất lạc, nên các hạt xa chúng tôi gởi cho mấy ông kể rõ sau này, dặng các ngài cổ đông gần đó tới nhận cho tiện.

Thanh-hóa

M. Nguyễn-Trác quai Potier.

Vinh

M. Trần-đình-Quán chụp ảnh Phố gà trước nhà banque Trung-Pháp.

Đồng-hới

M. Nguyễn-kinh-Chi, Médecin Hôpital.

Quảng-ngãi

M. Trần-kỳ-Phong thầy thuốc, cửa Tây.

Phan-thiết

M. Hàn-Lâm đường Gia Long.

Còn các nơi chưa có người nhận mà gởi một lược cho tiện, thì xin lục tục tùy tiện gởi lần.

Huỳnh-Thúc-Kháng công-ty

VẬN VĂN

Họa bài thơ "Bà-Trưng"
Trong số báo 17

Ai thấy mà ai chẳng thẹn sao?
Đừng trên Nữ-giới thấy ai nào?
Hai vùng nhựt-nguyệt soi gương [trong
Một ấn phong-trần tuốt lưỡi dao.
Cây cỏ Tây-hồ nhuần mát phấn,
Tơm khăn Nam-sử đượm hoa đào.
Trung-trinh đôi bảng hề lần tới,
Nợ nước thù chồng nặng biết bao.

THIÊN-THẠCH NỮ-NHƠN
(An-Hoà)

Cảm-tác

Trải xem trần cuộc tuốt mồ-hôi
Thế kỷ chín năm quá một rồi.
Lợi lộc nhử đời mèo thấy mỡ,
Mày râu trọn kiếp các bồi vôi.
Nước non ngóng đợi làng niên thiếu,
Cây cỏ sững đưa lủ chân đời.
Nhân hỏi xanh xanh kia có bí-tệ?
Trò đời đen bạc mãi chưa thôi.

TINH-THỂ

Họa bài thơ "vịnh bức địa đồ rách" ở trong Đông-Pháp thời-báo
Nguyên-văn

Thôi để rồi ta sẽ liệu bồi.
Ta bồi cho chúng chi em coi.
Giận cho con cháu đà hư thế.
Nhớ đến ông cha dám bỏ hoài.
Còn núi còn sông nhìn vẫn rõ.
Có hồ có giấy dễ như chơi.
Vì chưng hồ giấy ta chưa có.
Đành chịu ngồi trông rách tủi ngươi.

Bài-Họa
(Không theo vần)

Hóa rách ra lành thế mới hay!
Trời giăng giấy khắp đất hồ đầy.
Non sông sẵn vóc thêu hoa gấm,
Gan ốc ghe phen trổ gió mây.
Trăng ủa hồng tươi tùy thợ ý.
Bột rền keo dẻo cốt thầy lay.
Người đà mới mới ta nên mới,
Bồi vá mà chi khéo quấy rầy.

THỊ HÀN

TẠP-LOẠI

Phong-tục Âu-Mỹ

(Tiếp theo)

Vườn công cùng nơi du-lãm

Ở Âu-Mỹ không kể các nơi đô-hội, đâu đâu cũng có công viên làm nơi công cộng du hí cho quên những sự khổ não ở đời. Trong vườn có cây cối hoa quả, có ghế ngồi, lại có các loài động-vật thực-vật, cùng những đồ nhân công làm ra, bày trí rất có thứ tự.

Tuy không có người khán-thủ, mà khách vào xem ai ai cũng biết giữ gìn không nhẫn tâm làm hư hỏng hay bẩn thỉu.

Bên Tây, dẫu bọn hạ đẳng bần-đồng đối với công cộng cũng đều có lòng đức nghĩa. Họ cho công viên không phải là chỗ của mình hành lạc mà thôi, cho nên tự buộc mình phải bảo-bọ. Vô luận người ngoài thấy hay không thấy, chẳng bao giờ dám chiết một chạy hoa, hái một cái quả ở trong ấy. Tuy bé con cũng biết giữ gìn. Làm tổn hại một vật trong công viên, công chúng cho là đại tổn công đức, làm cho công chúng không vui tức tự mình cũng không lấy làm vui.

Ở trên các cây trong công viên, thường hay có chim đến làm tổ để trứng song tuy dưa bẻ còn dại cũng quyết không làm kinh động chim và phá tổ nó. Ôi! nhi đồng bên Tây đối với loài tiểu-điểu mà cũng có ái tình thâm-thiết như thế, đáng qúi-hóa thay.

Năm Minh trị thứ 28, sau cuộc Trung-Nhật chiến-tranh, có một người sang chơi Pháp, cùng với người bạn học pháp vào dạo công-viên tại Đô-là Trông thấy chính đốn thanh khiết, phong thủ cao thượng trong khoản muôn hồng nghìn tía, chim hót bườm bay, ông ta rất lấy làm khoái mục. Người vào xem đến hàng ngàn mà ai ai cũng có ý yêu mến các vật thiên-nhiên, cùng vật nhân công bày đó, không dám bẻ một cái lá, nhổ một giọt đàm, ông ta bèn nói to lên rằng: « Ôi đẹp đẽ thay! Nhật bản ta thiết chưa bằng được. » Người Pháp kia bèn trả lời: « Qúi-quốc tuy chiến thắng Chi-na, nhảy lên làm cường quốc, song quốc dân giáo dục trình độ còn thấp, chưa hay mười phần phổ-cập, mong sao bằng Pháp chúng tôi được Dân chúng tôi hành-động lễ-nghi chỉnh đốn đã lâu, ai ai cũng biết lấy sự tôn trọng công-cộng làm vui, mà không dám coi tư-nhân hơn đoàn thể. »

Ở trong công viên lại có vườn động-vật, xem ở vườn động-vật của người Tây, nghiệm biết cái lòng công đức của họ. Ai đã vào vườn động-vật, vô luận người lớn hay trẻ con không bao giờ ném một que tre một miếng gỗ, làm cho kinh nhiễu động-vật. Đối với những con mãnh thú độc đã đóng lại trong song sắt cho công chúng xem, ưu đãi thôi có, ngược đại thời không. Phàm ở các nơi đại-đô-hội, vườn động-vật nào cũng tráng-đại hoành lệ, có đủ các thứ động vật trong thế giới, chẳng sót một thứ nào.

Ở chỗ công-viên, ban ngày thường ở nơi nhạc-đình có tấu nhạc, để cho công chúng mua vui. Tuy tấu khúc nhạc tru-mỹ đến thế nào, tuy thính giả đông-đảo đến chừng nào, cũng giữ được trật-tự, người lớn, đàn ông đối với kẻ già đàn bà vẫn biết sức lễ nhượng. Khi tấu nhạc xong thính giả vỗ tay tán mỹ, tiếng kêu như pháo rạn.

Các Hý trường ở Tây-dương rất là chỉnh đốn. Những kịch-trường có tiếng ở Ba-Lê, Luân đôn, Bá-lâm, thường người đi xem có đến vài nghìn, mà người nào cũng giữ lễ phép, không có những cử-động làm cho kẻ khác sinh chán.

Quan lại hay binh dân đã vào chỗ ngồi rồi, thấy người thục-nữ danh-sĩ đến, thì nó mình nhường bước. Dàng lúc khai-mạc diễn kỳ quan khách ngồi đó nhất lề trầm mặc, không ra vào không nói huyên hoa sợ phiền đến thị-tuyến, nhiễu đến thính-cơ của người khác. Vả sự diễn kịch ở Tây phương và ở Nhật bản ta khác nhau nhiều lắm. Bên họ người diễn kịch không phải vẽ bọn ba lưu bỉ lậu, chính là những kẻ có phẩm vị cao, có học-thức sâu có kỹ nghệ tinh xảo, đều được nhà nước bảo-hộ.

(Còn nữa)

Học-viên Thái-văn-Đức
Trích-dịch

GIÚP DÂN BỊ LỤT

Trẻ con lẻ giếng khách qua đường dẫu không quen biết, cũng dơ tay mà vớt giùm. Ghe nọ bị chìm, người đứng bờ dâu kẻ thu hiểm cũng không thể dương mắt mà ngồi ngó. Huống hơn một triệu bà con anh em rủi gặp tai nạn dở sống dở chết, than trời khóc đất mà kẻ có tâm-huyết không động lòng hay sao??

Dân tỉnh Thanh-hóa bị cái nạn mấy trận lụt mới rồi, cái khổ huống [illegible]

Nay đồng-nhân ở Thanh-hóa có đứng xin phép lập một Hội-đồng cứu-tế, đã được chuẩn-y rồi, vậy anh em trong ba kỳ ai là người có lòng thương đến cái cảnh khốn-khổ của bạn đồng loại mà giúp được phần nào thì không những là cái ơn đối với người bị nạn nên phải làm mà cũng là một cái nghĩa-vụ đối với nòi giống không đáng từ vậy.

Hội cứu-tế có gởi cho bản-quán một tập biên-lai, nhận tiền, vậy anh em ai có lòng từ thiện mà giúp được ít nhiều xin gửi đến bản-quán nhận để chuyển dệ ra Hội-đồng ở Thanh-hóa, hoặc ai muốn trực-tiếp gởi ra hội-chính thì xin cứ gửi cho ông:

NGUYỄN-TRÁC, nghị-viên, ở phố Lò-Chum. (Quai des Poteiers) Thanh-hóa.

TIẾNG-DÂN

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG KỲ

HUẾ

SÁCH VÀ BÁO BỊ CẤM

Bản báo mới tiếp được Tòa-Khâm cho biết những sách và báo bị cấm như sau này:

a) **BÁO BỊ CẤM**

Việt-nam-Hồn

Phục-Quốc

L'Annam-scolaire (Annam học-sinh)

Việt-Nam

(Mấy báo này đều suất bản ở Pháp)

b) **SÁCH QUỐC-VĂN BỊ CẤM**

Tỏ cớ mất quyền tự do

Hồi-trống tự-do (3 quyển)

Anh hùng tạo thời thế

Tiếng-chuông trung hồn

Hồn Độc-lập

Tinh-thần tự-trợ

Thần quyền-lợi

Mấy quyển này đều của Trần-hữu-Độ.

"Phan tây Hồ di thảo" tập thơ ba.

"Một bầu tâm sự" của Trần-huy-Liệu.

Gương Thành-Đại thi nhà in Long-quang Hanoi.

"Kẻ gọi linh" của Thái-Dầu.

Lịch sử Trang-giới-Thạch tập thứ hai của Nguyễn-mạnh-Bồng.

Dân tộc chủ-nghĩa của Nhượng-Tống.

Văn quốc-ngữ của Nguyễn-mạnh-Bồng.

Gương Lập chí của Vũ đình-Tuỳ

"Cửa-quan" của Lê-văn-Phúc.

Hồi anh Khóa của hiệu Xương-ký xuất bản ở Hanoi.

Triều-tiên nữ-cách mệnh Mạc-tú-Oanh của Huệ-Dịch.

Câu chuyện nhựt trình trong hồi cách-mệnh nước pháp của Hoàng-Tích-Chu.

Giai nhơn Kỳ ngộ của cụ Phan-chu-Trinh.

Sử Cách-mạng của Diệp-văn-Kỳ.

. . .

Hội nữ-công

Bữa 9 Novembre 1927 hội Nữ-công có gởi cho nhà Pháp-Hoa ngân-Hàng tại Huế một số bạc 1000$00 (một nghìn đồng) về tiền để dự trử làm nhà hội quán.

Từ khi nhờ ơn các nhà báo quán cổ-động cho, và giấy quảng cáo của hội đạt đi các tỉnh, anh em chị em đồng-bào Trung, Nam, Bắc vui lòng tán-trợ, kẻ ít người nhiều, góp được một số tiền, tuy chưa đủ cất dựng nhà hội quán cho nổi, nhưng tấm nhiệt-thành của chư quí-vị đã làm vinh quang cho hội trong bước đầu nhiều lắm.

Vậy nên bản hội chúng tôi có lời tạ ơn trong thâm tạ ân đức hết thảy chư quí-vị.

Nay kính
Ban-trị-sự Nữ-công-học-hội
lai cảo

. . .

Sợ chi, tàu có cái "Ni"!

Hôm chúa nhựt vừa rồi, ký-giả đi tàu từ Quảng-Trị vào Huế. Khi trên xe được nghe một việc nầy nghĩ cũng đáng buồn cười thật.

Nguyên có một ông "Quan" nào không biết, áo quần xuề xoạn, lại thêm trước ngực đeo lòng thòng « xanh xanh đỏ đỏ », bên cạnh có câu giáo ngồi hầu. . . . Lúc xe vừa đến Huế, câu giáo vội vàng lại bên cạnh quan bẩm rằng: « Dạ, tôi sợ quá, vì trong va-lít có cái ấy » Nghe vậy quan liền "gật" rằng: « Sợ chi, tàu có cái "Ni", vừa nói vừa chỉ vào ngực. Ký giả liền bước lại gần, để xem cho rõ những "giấy má" cho phép "quan" mang đỏ gì. Nhìn rõ ra thì thật là cái « mê-đê-đây » Xuống ga bổ hành đều phải trình hành-lý cho các bác phu lít xét, duy có mình "Quan" thì đàng hoàng, nầy ngực ra cửa không ai hỏi han gì.

Ký-giả lấy làm tức quá, liền thuê một cái xe kéo đi cho gần "Quan". Xe chạy một chốc, ngang trường Quốc-Học, vấp hòn đá xốc một cái. . . . . bỗng nhiên thấy nước trong va-lít chảy ra bề-bộn: quan liền kêu câu giáo chạy sau bảo to rằng: Trời ơi! Chai rượu mình cất trong "hót" vỡ rồi!!

Lọc-Dương
La-Bê

THANH-HÓA

Hủ-tục ở châu Như-xuân

Một hôm ký-giả đi chơi trên châu Như-xuân. Ký-giả có hỏi đến việc học trong xứ ấy, thời số học trò thật là ít lắm, vì con dân không được đi học.

Đó là một cái tự luật của các quan châu thì hành ra từ xưa tới nay. Xét ra thời chỉ vì các quan châu sợ dân khôn ra rồi có ngày "trưng" bộ chăng, nên họ phải đặt điều luật ấy.

Nghĩ có khốn không.

Lâm-Đoàn

VINH

Lễ khai trương một nhà in mới

Hai ông Vương-đình-Chào và Nguyễn-văn-Tính là hai nhà đại tư-bản ở Vinh, mới chung nhau mở một nhà in tại phố La-ga, đặt tên bằng chữ nho là Châu-Tính ấn quán, còn bằng chữ tây thì tại là Imprimerie du Nord-Annam.

Sáng hôm 9 Novembre, lối 10 giờ, hai ông đã thiết tiệc xâm banh tại ấn quán để mời các quan khách đến dự lễ khai trương. Trong khi dự lễ, nào đọc dù-của, nào đốt pháo, nào vỗ tay, vân vân, đã là những cái thói quen ở xã-hội nửa tây nửa nam ta ngày nay rồi, không cần kể cho dài chuyện.

Duy lễ khai trương nầy có vẻ rực rỡ hơn các lễ khai trương khác là có quan Công-sứ, quan Bố-chánh, quan Án-sát và nhiều quan tây khác đến chứng kiến cho.

Nghe đâu hai ông Châu và Tính định mở nhà in rồi, sẽ xin phép mở một tờ báo hay một tờ tạp chí ở Vinh nữa.

Nếu câu nói nầy mà sẽ đúng sự thực, thì rộng đường ngôn luận cho [illegible]

Chờ coi.

Nhỏ-Nhu

QUẢNG-NAM
(THĂNG-BÌNH)

Chuối trổ 7 bắp

Tại làng An-hòa-đông, tổng An-thái, Phủ Thăng-Bình, có một khu đất ở đầu làng, nguyên đất của ông cựu Lý-trưởng Bùi-Hoè, thường mấy năm trước ông ta cấy lúa, trồng khoai; cách ba năm nay ông ta lại trồng chuối, cả lớn nhỏ hơn 20 bụi.

Song lạ thay! ít có thay! Trong đám chuối ấy mấy cây to lớn cũng chỉ trổ một bắp như thường, có cây chuối nhỏ hơn, thấp hơn (1m,50 bề cao) mà lại trổ rõ ràng lớn nhỏ là 7 bắp.

Ngày 2 Novembre trổ một bắp lớn và hai bắp nhỏ, cách một ngày trổ thêm 2 bắp, sang ngày thứ 3 trổ thêm 2 bắp nữa, cộng 7 bắp (1 bắp lớn và 6 bắp nhỏ).

Chỗ đất ấy gần chợ Lý đó, dục gọi là Do-Đo), nên chi người gần đấy đến coi đông lắm.

Theo học thuyết ngày xưa bên Á đông thì phàm vật gì sinh ra khác thường, không phải điềm lành thì là điềm dữ: bắp trổ hai cờ người xưa cho là cảm đức chánh hiền lành của ông Thái-thú (1), nay mà chuối trổ bảy bắp, chắc là quan Thái-thú phủ Thăng-bình có chánh gì lạ chăng??

Một người đi coi lại cảo.

(1) Ông Trương-Khâm người đời Hán làm Thái-thú Ngư-Dương, có nhân-đức, lúa mạch trổ hai cờ, nghĩa là một gốc ra hai cây mà có trái cả.

QUẢNG-NGÃI

Cọp bắt người ta!

Mồng 8 tháng 10 ta, tại làng An-Mỹ có 4 người đi đốt than (nghề sinh nhai dân miền núi) lên đến núi chia nhau. 3 người đốn củi, 1 người đào lò đăng bỏ củi vào đốt. Rủi thay! lên đào lò đương lui cui đào chưa xong, thì mấy người kia nghe một tiếng rầm, ngó lại thì thấy một đống cỏ vẫn, phủ mất tên nọ (tức cọp chụp tên đào lò hoảng hồn) ta làng cọp bỏ chạy, mấy người thấy bạn đi với mình bị thương nặng liền bỏ vào đó than khiêng về và nhứt điện cho người về báo làng, lúc làng đến thì anh bị thương đó chỉ rên được một tiếng mà chết. báo quan, quan cho chôn, thầm chừa!

Gần vài năm nay, miền núi Quảng-nam, Quảng-ngãi, sự cọp bắt người xảy ra luôn luôn. Hoặc giả cái kiếp nạn của dân ta thế nào, có dân mà nhân tài bỗ hoạn chống chấp như [illegible]? Dân ta tội gì? trách gì cọp.

Liên-Tài.

BÌNH-ĐỊNH
(PHÙ-CÁT)

Kỹ nghệ đáng khen

Bấy lâu nghe có ông Huỳnh-Toản, nguyên giáo-sư, ở làng Chánh-ấn, tổng Thạch-bàn, huyện Phù-cát, từ khi từ chức đến nay, đã hết lòng chăm chỉ quan sát mà bắt chước kiểu mới các nơi, về đóng không cửi dạy thôn-dân dệt vải. Mới rồi kẻ-giả cùng đôi ông bạn, tới tận nhà xem.

Nhà dệt của ông tuy còn hơi chật hẹp mặc dầu, song ông đã bày vẽ cho thôn-dân được một nghề sanh-nhai thong thả và kỹ-nghệ của ông cũng đã kết quả được nhiều phần; nào các thứ vải may nam phục, âu phục; nào các thứ khăn to, khăn nhỏ, đủ kiểu, đủ màu. Thật là một đều đáng khen, mong sao, kỹ-nghệ người mình càng ngày thịnh thêm.

Hữu Chí lai cảo.

NHA-TRANG

Vì cớ gì 2 tuần nay không có báo

Cách 2 tuần nay các bà con trong thành-phố ai mua lẻ báo Thực-Nghiệp, Tiếng-Dân, Đông-Pháp v... v... đều không có báo [illegible] chẳng phải vì sự vận tải bê trễ gì mà không chuyển đệ lại được, chẳng qua là các thứ báo và thơ từ gởi đến nhiều "Mộng-lương Trư quan" đều bị quan trên không phát. Lấy báo như thế chẳng những là một sự thiệt hại cho nhà làm báo, nhà bán báo mà thôi, mà cũng một đều bất tiện cho kẻ đọc báo, vì đọc báo đứt khúc đứt đoạn như thế có thú gì. Tưởng [illegible] còn báo-chương có lấy cũng vô ích mà lại thiệt thòi cho kẻ buôn, người đọc lắm nữa.

N. K.

KONTUM

Nạn xe bò.

Hôm chiều 29 Octobre đây, cái xe bò của một nhà kia ở làng Phương-Hoà chở củi trong rừng về đến làng, rủi đôi bò kéo xe ấy gặp bọn mọi nên sợ mang xe nhảy bậy.

Xe úp đè chết một đứa trẻ, con ông chủ nhà, độ mười tám tuổi!

Chớ thấy xe bò đi rù-rờ mà khinh, thuở nay vì xe bò mà chết cũng đã nhiều lắm.

Sơn-Thanh.

Sẽ có một nhà đại lý hãng bảo-hiểm ở Qui-Nhơn.

« Hiện nay ông Phạm-Diệm là tổng đại-biểu công ty chúng tôi, đại-lý cho một hãng Bảo-hiểm những là: xe điện, hỏa-hoạn, nhơn-mạng, và hàng hóa chở đi ghe thuyền. Giá biểu bảo-hiểm các thứ đã kể trên đó, so với chỗ khác người đều công nhận là rẻ; lại thêm ai có việc, tới thương nghị qua sức dễ dàng.

Theo lối làm ăn bây giờ, chúng tôi thiết tưởng sự ấy cũng có quan yếu cho người có xe, có nhà, có hàng hóa gởi đi đường nước; vậy nên chúng tôi xin quảng cáo cho các nhà ấy đến khi cần đến những sự bảo-hiểm khỏi mất thì giờ tìm kiếm. Ông Phạm-Diệm sẽ thiết cuộc tại Qui-nhơn và sẵn lòng bày chỉ mọi sự quan thuộc về thương-giới cho những người ở xa thành thị ngày nay muốn lập thương-cuộc, xuất khẩu thổ sản, nhập khẩu ngoại hóa, mà chưa am tường cách thức thế nào.

Sự đời kẻ biết cái nầy, người biết cái kia, cũng nên bày lẫn cho nhau; nên ông Phạm-Diệm vẫn lòng giúp công mà thôi, không đòi ơn gì hết.

HUỲNH-KHẢM công-ty.

thương hiệu: Trung-Kỳ-Thực-Nghiệp công-ty lai cảo

BẮC-KỲ
HANOI

Hội Liên-hiệp Nông-công-thương Bắc-kỳ đối với ngạch thuế nội-hóa

Bản báo mới nhận được cái đơn của hội Liên-hiệp Nông-công-Thương Bắc-kỳ gởi cho quan Thống-sứ xin giảm ngạch thuế nội-hóa 2 phần trăm, xin cứ nguyên văn đăng sau nầy:

Bẩm quan Thống Sứ,

Tại Hội-đồng Chính-Phủ hiện đương bàn về những vấn-đề quan trọng ở xứ Đông-Pháp này, hội Liên-Hiệp Nông-Công-Thương chúng tôi xin đến phân trần cùng quan lớn về một việc cần thiết có quan hệ đến cả toàn thể quốc dân, là việc thuế thổ sản, đồng bạc hai xu, do nghị-định quan Toàn-quyền ngày 8 Avril 1927 mới lập ra.

Hội chúng tôi gồm cả các nhà thương mãi, kỹ-nghệ, canh-nông, tức là phái thợ-nghiệp; giám xin quan lớn làm ơn thay mặt chúng tôi lên Hội-đồng Chính-Phủ trình bày về việc đó để chúng tôi khỏi phải thiệt riêng.

Chúng tôi đến yêu cầu như thế này là cốt mong rằng quan lớn sẽ lấy đại lượng mà cho chúng tôi được nói nhời với mấy ông Đại Biểu của chúng tôi ở phòng Thương mãi và phòng Canh-nông, số Đại-Biểu của chúng tôi ở hai phòng ấy nào có được là bao.

Người dân Annam nay đã phải chịu nhiều thứ thuế, nào là thuế điền, nào là thuế khác, hoặc đóng ở làng, hoặc nộp cho nhà nước, lấy số trung bình mà tính, mỗi năm có đến chục bạc, mà mỗi năm chỉ kiếm được độ sáu chục đồng mà thôi, đấy là tính mỗi tháng làm được năm đồng mà quanh năm không yếu đau gì cả thì mới được thế. Thật đã là nặng, kiếm cho đủ ăn đủ nuôi vợ con, cũng đã khó nhọc rồi, nếu bây giờ lại phải cái thuế mới này nữa thì không biết rồi sau ra đến thế nào?

Chính Phủ Pháp bao giờ cũng có lòng quảng-lại, thương nhân loại, nên đã không đánh thuế thóc gạo, lấm cám, vì gạo là đồ ăn cần nhốt của người Annam, thấy thế chúng tôi lấy làm mừng lắm. Nhưng phải xét cho rằng có phải người Annam nào cũng được ăn cơm quanh năm đâu: chỉ có những nhà giầu là được ăn cơm suốt trong mười hai tháng mà thôi, những nhà soàng soàng thì trong một năm được ăn cơm độ sáu hay là chín tháng, còn những nhà nghèo, trong mười hai tháng khéo lắm chỉ được ăn cơm không đến trong ba tháng mà thôi. Phần nhiều phải ăn ngô, khoai lang, khoai sọ, vân vân. . . . mà những thứ ấy lại phải thuế chứ không được chứ như thóc gạo. Vậy thuế mới chung qui chỉ những người nghèo phải chịu mà thôi.

Vả lại thu được thuế ấy tưởng cũng không phải là việc giễ. Thường thường dân họ còn không chịu khai, đến ngay như khai để cho biết mà thôi họ còn không chịu khai, huống chi bây giờ lại khai để đánh thuế. Nhà nước sẽ phải đặt nhiều người làm việc để kiểm soát, tất phải tốn nhiều tiền. Tốn nhiều tiền mà vì tất đã được kết quả hay. Vì rằng nếu không thể theo y như thể lệ trong nghị-định ngày 19 Juillet 1927 được. Chúng tôi e rằng sau nầy sẽ sẩy ra lắm sự lôi thôi về việc thu thuế ấy.

Thuế thu đã khó, thuế đánh lại khó được công bằng. Theo như khoản thứ mười một nghị-định ngày 19 Juillet đã kể trên kia thì những người nào hay là những hội nào mà mỗi năm được từ 12.000$00 sản vật giở xuống, sản vật ấy tiêu thụ ngay ở bản-xứ thì có thể chiếu theo thuế môn-bài hay là thuế điền đóng thêm ít, chứ không phải nộp thuế mới nữa. Như thế thì những nhà hay là những hội mỗi năm được 11.999$00 sản vật tất được lợi hơn những nhà hay là những hội chỉ được có 5.000$00 mà thôi. Những người có ruộng hai mùa cấy lúa cả được đóng thuế nhẹ hơn những người có ruộng, một mùa cấy lúa, một mùa giồng mầu, hay là hai mùa giồng mầu cả. Những ruộng giồng mầu thường xấu và ít hoa lợi hơn những ruộng cấy lúa, giả thử những người giồng mầu cũng được miễn thuế như những người cấy lúa thì mới công bằng.

Chúng tôi đã biết rằng Chính-Phủ phải cần tiền để chi tiêu về thuộc địa này. Muốn có tiền thì thiếu gì cách điều hơn và hợp lòng dân hơn là cách đánh thuế nội hóa.

a) Như thuế nhập-cảng và xuất-cảng, đánh thử ít lâu nay xem ra đã có mỹ-quả: mỗi năm có thể thu được hàng mấy triệu bạc, thế có phải là giúp được nhiều cho việc tài chính không. Về thuế ấy chúng tôi không giám kêu nài gì cả.

b) Như những người ngoại-quốc ở Đông Pháp có nhiều điền-địa. Nếu nhà nước lập cho họ một ngạch thuế riêng thì công-khố sẽ được thêm tiền.

Thế mà cũng chưa đủ thì những việc chi tiêu không cần cấp làm hãy nên bớt đi.

Từ khi nước Đại-Pháp sang Bảo-hộ, dân chúng tôi mới biết chuộng nghề canh-nông, thương-mại và kỹ-nghệ, nhưng nghề đó hãy còn mới mẻ, nên làm cho chấn hưng hơn nữa thì nền kinh tế trong nước mới thịnh vượng được.

Vì những lẽ ấy nên hôi chúng tôi giám xin đến quan Thống-Sứ thương đến phái lao động nhỏ mọn, đã phải chịu nhiều thứ thuế nặng nề, mà ra ơn cho bọn nông, công thương Annam được khỏi phải đóng thuế nội-hóa đồng bạc hai xu, chúng tôi đội ơn ngài lắm lắm.

Hội-trưởng Ký tên: Trần-Viết-Soạn.

Phó Hội-trưởng Ký tên: Nguyễn-Hữu-Cự, Lê-Văn-Phúc.

Thơ-Ký Ký tên: Nguyễn-Công-Tiểu.

Cố vấn Ký tên: Nguyễn-Hữu-Thư, Bùi-Huy-Tín, Nguyễn-Hữu-Tiếp, Lê-Thuận-Khoát, Lê-Quảng-Long, và Trần Đình-Hoè.

NAM-KỲ
SAIGON

Khách du lịch Hà lan đến Saigon

Đến 18 Novembre, chiếc tàu "Op Ten Noort" đến bến Saigon, chở 180 khách du-lịch.

Đến 20 Novembre, chiếc tàu ấy sẽ từ biệt Saigon. Trong mấy ngày ấy, độ 90 người đi du lịch từ Pnom-penh đến Cap St Jacques.

Không biết người Hà-lan qua du lịch chi đông thế.

Báo mới

Bản báo mới tiếp được số một báo *La Jeune Indochine* xuất bản ngày 10 Novembre tại Saigon, tòa soạn báo tại số nhà 108 phố Mac-Mahon, xin có lời chúc mừng bạn đồng-nghiệp.

Được tin rằng rồi đây, ông Ardin và ông Vương-Khuê sẽ mở ở Sai-gòn một tờ báo bằng chữ nho đặt tên là *Information chinoise de Cochine*; ông Lê-quang-Liêm dit Bảy cũng sẽ mở một tờ báo bằng quốc-ngữ đặt tên là *Điện-xa Tạp chí*

Tiếng-Dân

CẢI LƯƠNG HƯƠNG TỤC

Những tục xấu nên đổi

(Tiếp theo)

6 – *Việc đám ma.* — Theo đạo nho thì việc làm ma phải nên tùy phân. Kinh-Lễ nói: « Xứng gia chi hữu vô » tùy nhà có hay không. Sách Luận-ngữ nói: « Tang chi dĩ lễ » làm ma phải theo lễ. Lại nói: « Lễ dữ kỳ xa dã ninh kiệm, tang dữ kỳ dĩ dã ninh thích » lễ mà xa hoa thì thà rằng kiệm, tang mà văn sức thì thà rằng thường. Nếu ta biết thể nhân những điều dạy đó, thì việc làm ma làm gì đến nỗi. Nhưng còn lạ gì cái tâm-lý người mình, thực sự không chuộng, chỉ chuộng hư văn, điều hay không theo, chỉ theo điều dở. Qúa vậy kinh thánh chuyện hiền, không để ý đến, mà gia-lễ Văn-công, Thọ-mai, thì cấm cổ theo. Khi cha mẹ còn, không chăm nuôi nứng, khi cha mẹ ốm, không chăm thuốc thang, mà lúc qua đời, thì nào bò, nào heo, tế đơn tế kép. « Khi sống thì chẳng cho ăn, đến khi đã thác làm văn tế ruồi », lời phương-ngôn nói thực đúng bệnh.

Con đối với cha mẹ, đã là bất hiếu, làng đối với người làng, lại thêm bất nhân. Ôi! một con ngựa đau, cả làng không ăn cỏ, loài vật còn thế, phương chi loài người. Vì thế đức Khổng tử ăn ở bên nhà có tang, chưa từng ăn no, « thực ư hữu tang gia chi trắc, vị thường bão dã », người Tây thấy rước ma, thì ngả mũ chào, mà lỗ mặt buồn, đều là nghĩ tình đồng loại mà sinh thương cảm vậy. Người mình thì chẳng nghĩ gì hết, người thác nằm đó, kẻ than người khóc, ai oán biết bao, mà làng cứ ăn cứ uống, cứ nói cứ cười, một người thác, muôn người say, ít ai có tình gì thương xót. Đã vậy, mà nhà chủ nếu có điều chi sơ suất, thôi thì vòi vọi hách xách, làm cho người ta phải vạn phải lạy chưa thôi. Nhà chủ mời đến ma làng còn thế, trách gì không mời, làng chẳng mặc thây, không đưa đón cũng không thăm hỏi. Ôi, phong tục! Ôi nhân tâm! tệ bạc đến thế là cùng!

Thôi từ nay cải lương đi thôi, đừng chi cái tục bạc ác ấy nữa. Nếu nhà có ra, thì khi có người thác nên khâm liệm cho kỹ và sắp quan quách cho đầy, nghèo ra thì một cỗ quan lại kiu đào là được. Đến giờ cất đám, thì mới làng rước đi an táng, không nên bày ra tế lễ cho phiền. Làng thấy chủ mời, thì cất nhau rước cho chỉnh đốn, người không phải rước, cũng nên đi đưa cho đông, để tỏ lòng tiếc thương. Khi đến huyệt, thì làng đọc bài điếu tang, rồi cùng nhau vái chào, chôn cất xong thì dậu về đấy, không phiền gì đến nhà chủ hết. Nhà chủ nếu muốn tỏ lòng tạ ơn, thì nên bỏ vào quỹ làng một món tiền là bao nhiêu, để làm mọi việc công ích, thế là xong việc. Việc đã xong, thì vô luận là tuần tiết nào, nhà chủ cũng không làm cỗ bàn gì mời ai ăn hết. Nếu có bạn hữu bà con đến thăm, cũng chỉ ăn trầu uống nước mà thôi. Việc làm ma, nếu đổi lại như thế, thì mới gọi là có nhân đạo, mà đỡ hại nhiều.

Kể việc đáng cải lương thì còn nhiều lắm không sao xiết được, nhưng nếu mấy điều kể trên, mà cải lương xong, thì các việc khác cũng chẳng khó gì. Còn cách thức cải lương mà kẻ ngu này bày tỏ ra đó, cũng là nhân buổi quốc dân khảo cứu về việc đó, mà có mấy lời thô thiển bàn góp, chứ chưa hẳn là đúng chân lý, nên chăng thế nào, xin chất chính cùng bậc nho chư quân tử.

Song-Khê

HÀI-ĐÀM

Hai cây Dương-Liễu nói chuyện.

Hai cây Dương-Liễu, một cây ở phía đường bên nầy, một cây ở phía đường bên kia nói chuyện với nhau:

Cây bên nầy nói. – Thưa bác, tôi đứng bên nầy trông qua bên bác thấy bác tôi thẹn lắm bác ạ.

Cây bên kia nói. – Ừa! bác với tôi cũng đồng một loại, sao bác thấy tôi mà bác thẹn là cớ gì?

— Tôi vẫn biết bác với tôi một giống, một giống, nhưng tôi coi bác ở bên nớ thiệt sung sướng lắm; ở trên cái đọt bác không có cái gì ngăn trở, khi nào lên cũng tươi tốt. Còn phía bên tôi, vì có mấy giây đen điện chắn ngang cho nên tôi khó mà nẩy mụt, trổ nhánh được. Lại chẳng phải thế mà thôi, mà lại ngày đêm tôi còn đem lòng sợ nữa bác ạ.

— Cớ gì bác sợ?

— Ôi! Hở mui ra cũng thẹn thùng, đề lộng cũng cực trong lòng lắm thay! Tôi sợ là vì cớ nầy: hễ khi nào mà nẩy được ít mụt, ít nhánh, thời đã thấy mấy ông cầm cù-liềm rựa quéo tới nhặt đầu xuống, kéo sợ xuống xao tới mấy giây đen điện ấy. Lại mới rồi đây ở một bên chân tôi, họ lại đào một cái rảnh bề sâu có sáu tấc; về tiết vô lạo này, nước nó ông lại, ngâm cái rễ và cái gốc của tôi lâu ngày, thời chẳng phải là đáng sợ lắm ru!

— Nghe bác thân thở mà tôi cũng thương tâm. Bác nói phải quá, ở phía nầy mấy cho tôi thật không có giây đen điện như bên bác, được khoan khoái, tự do mà dâm chồi nẩy mầm nhiều lại được nhuần gội những giọt sương trong sạch. Kia mấy cùi kia mới nẩy ra được vài ba năm, mà nay cũng đã cao tốt thế kia. Tội riêng cho bác quá. Nhưng bác chớ ngã lòng, tôi nghe thành phố nầy sắp sửa làm lại không biết con đường nầy có giăng giây điện nữa không. Vả lại họ còn đương tìm tôi một thứ chi để thắp sáng mà không cần phải giây cột lôi thôi, khi ấy thì chẳng sợ gì nữa.

Song-An

ĐỘC-GIẢ LUẬN-ĐÀN

Tư-cách người ta có phải do sự phục-sức mà ra không?

Người ta cũng thuộc về loài động-vật mà sở-dĩ hơn vạn-vật là nhờ có linh-hồn, có tri-thức, là cái tư cách riêng của người mà thôi. Nếu tư cách không đủ, chỉ lo ăn bận cho sang, khác nào lửa dội lỗi sự-tử, thời bề ngoài tuy là sư-tử đó, mà trong lửa vẫn hoàn lửa. Thường thấy phần nhiều người chỉ chăm trau dồi, chải chút cho bảnh, bộ cánh cốt cho thực sang, nay mốt nầy, mai mốt khác, thậm chí lắm kẻ chẳng có cũng đi vay mà diện. Còn về đường tinh-thần không hề nghĩ tới, vân dốt vô đặt thế mà chẳng trau dồi đức-tính và trí-não, mà chỉ chăm trau dồi cho cái xác thịt không.

Lại thêm tính hay bắt chước không phải đường, thấy người ta ăn cũng ăn, thấy người ta mặc cũng mặc, quốc trang cho đúng lối, rồi lo áo gấm quần là; biết năm ba chữ tây cũng bắt chước làm Tây, cũng âu phục đủ mốt, mà đã vội vác mặt vênh vang tự-phụ là thượng-lưu. Hỏ ngán cho thói đời lố lăng quá!

Người mà không đủ tư-cách sao gọi là thượng-lưu được, mà tư-cách thời phải gồm đủ năm đều: nhân, nghĩa, lễ, trí, tín. Không nhân, không nghĩa thời ở nhà đối với cha mẹ, vợ con, anh em, sao cho trên thuận dưới hòa, ra ngoài đối với xã-hội thời ai sống mặc ai, ai chết kệ ai, ai khổ chẳng biết, ai đau chẳng hay, còn tình nghĩa đâu mà nói đến đồng bào, đồng loại. Vô lễ thời con cãi cha, anh em lộn bậy, ra giao thiệp với đời mà vô lễ thời cục-cằn, thô bỉ, khác chi giống vật. Không có trí, thời e trí tự nhiên của mình có ngày bị tập quán hằng ngày mà mất đi, rồi việc đáng làm mà gặp kẻ không biết xét đoán là phải, lại chê là dở mà mình không biết xuy sét cho kỹ, nhiều khi việc mình làm dở, họ lại khen, mà mình không có trí xuy sét lại tưởng khen là hay mà cứ làm. — Bất tín thời ai còn dám tin mình việc gì nữa, anh em không tin, đồng bào không tin, thời làm sao đạt được mục đích mình muốn làm, còn mong sao giao thiệp nổi mấy đời.

Nói tóm lại thời thiếu một đều nào trong năm đạo thường nói trên đó cũng không thể gọi là hoàn toàn tư-cách được, mà mình còn chưa đủ tư-cách mà trị mình, còn mong sao bàn đến việc nước, luận đến việc đời.

Xét thế thời quyết rằng không phải ăn mặc cho thiệt sang mà là người đủ tư-cách đâu, ăn mặc cho bóng bẩy, lên xe xuống ngựa mà không đủ tư-cách thời chỉ là cái bao chứa cơm, cái mắc treo áo mà thôi. Chỉ có tinh-thần cho sáng thì mới là đủ tư-cách vậy.

Vậy ta nên bớt thời giờ lo việc trang sức bề ngoài ấy ra, mà rèn đúc tinh-thần cho hoàn toàn nhân cách của mình; lấy tinh-thần mà trị hình-thức mình đã, rồi mới mong ra làm việc ích lợi cho nước nhà, cho xã-hội được.

P. V.

PHỤ NỮ DIỄN ĐÀN

Mấy lời phụ tiếp theo ý kiến chị Hường-Anh

Bấy lâu nay em chăm chỉ xem mấy bài trong báo T. D. của mấy chị bàn luận về vấn-đề phụ-nữ. Em xem chị nào cũng có ý kiến riêng cả, làm cho em phân vân không biết theo bên nào là phải. Sau em giựt mình nghĩ rằng: người ta khi nào cũng phải quyết định, xem đều gì cũng phải có phán-đoán, chớ dụ dự thì không được. Em ngồi em nghĩ ra một lẽ, theo ý em thì em cho là phải, đáng định phô bày cùng chị em thì may đâu báo T. D. số 18 và 19 có bài của chị Tôn-nữ-Hường Anh đối với ý kiến chị Bảo-Hòa, rất hợp theo ý em đã nghĩ, vậy nên có mấy lời xin tỏ chút tình đồng ý.

Nước ta xưa kia theo phong-hóa Tàu, nay theo Tây, thì hai cái phong trào xưa và nay khác hẳn nhau. Xưa thì đàn bà tánh ít ưa ra dự việc đời, ưng sự thanh nhàn. Nay thì đàn bà ưa ra tranh đua với xã-hội, cũng như đàn ông. Tuy vậy mà xưa hoặc nay cũng không ai cấm đàn bà — làm việc hay. Ngày xưa thì tại vì tánh chất đàn bà yếu đuối, nên chẳng cho ra gánh vác những việc nặng nề, ấy có lẽ họ lấy tình thương liễu bồ ốm yếu, chớ không phải là hà-hiếp gì. Tuy vậy mà bên Trung-hoa hay bên Nam-Việt ta cũng vậy, trước kia cũng có nữ-tướng ra cầm binh, đánh dò ng dẹp bắc, như bà Hàn-thế-Trung, bà Trưng, bà Triệu vân vân... Bạn râu mày ai mà chẳng phục. Đều đó người ta càng cầu thêm chớ có ai cấm đoán gì. Vậy biết xưa ai giỏi thì đời cần dùng chớ có ai nói là đàn bà thì khinh bỉ. Chỉ vì trong đám đàn bà ít người tài giỏi mà thôi.

Còn nói đến đời nay, thì nước ta thuộc dưới quyền bảo-hộ nước Pháp, dầu các chị không nói rồi tự nhiên lần lần cũng tập theo phong tục mới cả. Bàn qua nữ-quyền bên Tây thì chị em ai cũng nơi rằng là rộng. Em đây rất trông mong sao cho mau được như thế để bỏ bớt những cái tập-tục xấu trong gia-đình của lắm ông chồng và bà gia xử ta.

Nhưng em nghĩ Nam-quyền của ta nào có quyền xuất-dương, quyền ngôn luận tự do đâu, làm báo cũng phải chịu dưới quyền kiểm-duyệt, huống hồ nữ-quyền mà nhất-đán ta muốn vượt cho bằng đàn bà các nước văn-minh thì sao được.

Nếu chị em ta muốn cho nhiều quyền tự-do, thì chị em ta bây giờ nên cùng đàn ông trong nước gắng chí làm làm sao cho trình-độ dân ta lên cho cao, thì khi đó chị em ta hãy nói đến nữ-quyền. Đàn ông khi ấy vì nhờ có chị em ta mới nên việc, lẽ đâu quên ơn mà chẳng cho ta những quyền ta sẽ yêu-cầu. Huống khi họ mà không cho ta cũng không được.

Những đều khuyết điểm mà chị em ta chẳng lo dắp bồi trước; muốn bỏ qua những chuyện khó khăn mà cứ đòi những đều sung sướng, em sợ e đàn ông họ sẽ cho ta là không biết nghĩ.

Theo ý em thì chị em ta bây giờ, từ thôn-quê cho đến thành-thị, nên khuyên nhau học cho biết đọc quốc-văn, để xem nhựt trình, cho biết những hiện-trạng trong nước và tình hình thế giới. Còn về Phụ-nữ tập-chí của chị Bảo-hòa đề-xướng đó thì em cũng trông mong cho mau ra đời, vì em nghĩ rằng dân nước ta dầu đàn bà hay đàn ông cũng vậy, phần tri-thức cần phải tấn-tiến thêm nhiều. Gánh nặng còn đó thì chúng ta nên bắt luận đàn ông hay đàn bà, hãy xúm nhau mà gánh đỡ; gánh xong rồi ta sẽ chia công việc khác và lảnh thưởng. Bây giờ đối với xã-hội thì ta hãy chia về phần bổn-phận đã. Trong chị em ai có tài-trí có năng lực thì phải ra mà gánh vác giùm bớt với bạn mày râu, mà mưu-đồ cho xong đại-sự, thì quốc-dân ta lấy làm có phước lắm.

HOA-XUÂN nữ-sĩ (Failo)

TƯ-TƯỞNG MỚI

CHỦ-NGHĨA DÂN QUYỀN

Của TÔN-VĂN

Bài giảng thứ nhất.

Thưa các anh em chị em, hôm nay mới bắt đầu giảng chủ nghĩa dân quyền. Thế nào là chủ-nghĩa dân quyền? Nay muốn thích ra cho rõ nghĩa dân quyền thì trước hết phải biết thế nào gọi là dân, phàm một bọn người đông mà có đoàn-thể có tổ-chức, thì gọi là dân. Thế nào là quyền? quyền tức là lực lượng, tức là oai thế, cái lực lượng ấy mà lớn bằng một nhà nước, ấy gọi là quyền. Quyền với lực vốn không khác nhau, có lực lượng để phát ra mệnh lịnh, có lực lượng để bắt phục mọi bậc người tức là quyền. Đem dầu với quyền xâu lại mà nói, thì dân quyền là cái lực lượng chính trị của nhân dân. Thế nào là lực lượng chánh trị? muốn biết cho rõ nghĩa, thì trước hết phải biết thế nào là chính trị. Nhiều người nghe nói tiếng chính trị thì nhận là một việc rất khó khăn, kín nhiệm, không thể biết được, vậy cho nên họ thường nói: « bọn ta biết đâu việc chính trị. » Vì sao lại không biết? là vì họ cứ nhận rằng chính trị là việc khó khăn kín nhiệm, mà không biết rằng chính trị thiệt là thiển cận, rõ ràng dễ hiểu lắm. Ý nghĩa hai chữ chính trị, nói cho rõ ra, thì chính là việc của mọi người, trị là việc quản lý; quản lý việc của mọi người tức là chính trị; có cái lực lượng để quản trị mọi việc của mọi người tức là chính quyền, nay lấy nhân dân mà quản lý chính sự thì gọi là dân quyền.

Bây giờ cái nghĩa chữ dân quyền đã minh bạch rồi thì chúng ta phải suy xét dân quyền để làm gì. Gần thì xem đời nay, xa xem đời xưa, nói cho dễ hiểu thì quyền là để giữ gìn cho loài người được sống còn. Loài người mà được sống còn phải nhờ có hai việc lớn: một là việc giữ, hai là việc nuôi; giữ với nuôi hai việc ấy loài người ta ngày nào cũng phải làm. Giữ là giữ lấy mình, không cứ một người hay một đoàn-thể, hay một nhà nước, đều phải có cái sức giữ lấy mình thì mới sống còn được; nuôi là kiếm ăn, giữ mình và kiếm ăn là hai việc lớn để giữ giàng cho loài người được sống còn. Nhưng vậy mà loài người giữ giàng cho loài người được sống còn, thì các thứ động-vật khác cũng giữ giàng cho giống nó sống còn; loài người giữ mình, thì loài động-vật khác cũng giữ mình, loài người kiếm ăn, thì loài động-vật khác cũng kiếm ăn, thành ra loài người cùng loài vật hai bên đụng nhau mà sinh tranh cạnh. Loài người ở trong cuộc tranh cạnh như thế, mà cầu cho sống còn thì phải cố đua đánh, từ lúc loài người mới sinh cho đến bây giờ, ngày nào cũng ở trong cuộc đua đánh, có thể chia làm mấy thời kỳ mà nói.

Thời kỳ thứ nhất là đời hồng-hoang, chưa có lịch-sử, cái thời kỳ ấy dài ngắn bao nhiêu tuy chưa đích, song cứ theo học địa-chất (1) đã xét xem trong các tầng đá dưới đất thấy cái dấu tích của loài người để lại trong tầng đá, thì biết được từ lúc loài người sinh ra đến nay độ chừng 200 vạn năm, song chỉ độ 20 vạn năm sau này mới có văn hóa, còn trước 20 vạn năm ấy thì loài người cùng loài cầm thú không khác nhau bao nhiêu; cho nên nhà triết-học nói « loài người bởi loài động vật tiến hóa mà thành ra » loài người cùng mọi vật từ 20 vạn năm đến giờ cứ tiến hóa dần dần mãi mới thành ra thế-giới bây giờ, cái thế giới bây giờ là thế giới gì? tức là thế giới dân-quyền.

Cái mầm dân-quyền tuy rằng mọc ra ở nước Hy-lạp nước La-mã từ 2.000 năm trước, song kể lúc đứng vững không đổ thì chỉ mới 150 năm mà thôi. Còn trước đó thì là thời quân quyền, trước thời quân quyền là thời thần quyền, trước thời thần quyền là đời « hồng hoang » đời ấy là đời loài người với loài thú đánh nhau. Loài người ăn loài thú, loài thú cũng ăn loài người, hai bên tranh cạnh nhau, khắp mặt đất đâu đâu cũng đầy những thú dữ rắn độc. Loài người ở giữa, bốn bề đều là việc nguy hiểm kinh sợ cho nên muốn cho được sống còn, thì phải đua đánh, song đời ấy đua đánh chỉ là người với thú đuổi đâu đánh đó, chưa biết kết hợp một đoàn thể lớn.

(*Còn nữa*)

G. Q. T. X. dịch

(1) Địa chất học là học biết cái lớp đất từ trên mặt đất xuống dưới đất có những thứ gì.

VIỆC THẾ-GIỚI

Á-ĐÔNG

TÀU

Tin báo Tàu

(Ngày 7 tháng 11)

Tôn Độc-các Bắc kinh. — Phan-Phúc lấy cớ rằng vấn-đề tài chính khốn quẫn, không biết trù liệu thế nào, nên đã xin từ chức. Dương-vũ-Đình sẽ đứng tổ chức toà Nội các khác.

(Ngày 8 tháng 11)

Tưởng với Lộng. — Sau khi Tưởng giới Thạch đính hôn với Tống-mỹ Linh thì họ Tống dục Tưởng ra gánh vác việc đảng-quốc. Nhưng Tưởng lại tỏ ý rằng phải mời Uông cùng ra mới xong. Tống-tử Văn đối với việc ấy rất biểu đồng tình, đã từ Nhật trở về Quảng-Đông để điều đình Uông cũng bằng lòng.

Ngày 8 Tưởng đã xuống tàu ở Trường-kỳ về Thượng hải để cùng Tống-mỹ-Linh kết hôn.

(Ngày 10 tháng 11)

Thái độ Diêm-tích-Sơn. Diêm-tích Sơn có điện cho Chánh phủ Nam kinh rằng thề quét sạch bụi Hồ, hi sinh thân với đảng quốc, xin cùng hội-quân ở kế-môn, xông pha mưa tuyết để bắt giặc.

(Ngày 8 tháng 11)

Uông đối với Đường-sinh-Trí. — Uông-tinh-Vệ đối với việc Quảng-đông đem quân [illegible] trương rằng Đường dầu nên đánh, nhưng không nên theo cái chính lệnh phi pháp của chính-phủ Nam-kinh, phải triệu tập quốc-hội-nghị lần thứ tư ở Quảng-đông rồi mới giải quyết được.

Uông-tinh-Vệ lại gửi đến cho các báo Thượng-hải tuyên bố rằng cùng Đường sinh-Trí không có quan hệ gì. tỏ ý đối với Đường tuyệt không có ý riêng, và không có liên hiệp với Đường bao giờ.

(Theo báo Tàu)

Vô tuyến điện

(Thương-hải, 13 tháng 11)

Chiến tranh mật Tân-phố. — Nam quân sắp đánh Bắc-quân trên đường xe lửa Tân phố để đề phòng Tôn-truyền-Phương công kích, vì Tôn có ý muốn lấy Nam-kinh.

(Thương-hải, 13, 14 tháng 11)

Chiến-tranh mặt Kinh-Hán. — Đường-sinh-Trí thua to Quân Đường bỏ chạy không đánh, Đường đã bỏ Hán-khẩu, để thành phố cho một mình Hà-Kiện trông nom. Hà là chân trong chánh-phủ Hán-khẩu nhưng thuộc về phái Nam-kinh. Chẳng bao lâu mà quân quốc-dân sẽ lấy Hán-khẩu. Các tô-giới ngoại quốc đã phòng-bị.

(Ngày 13 tháng 11)

Sự hành động của cộng sản. — Đảng cộng sản lại hoạt động để ở Hán-khẩu. Nhiều người cộng sản Sơn tây bị sử tử ở Bắc kinh.

(Ngày 13 tháng 11)

Đám táng mấy người Nga bị giết. — Đáng lẽ ngày hôm qua thì cất đám mấy người Nga bị giết buổi chiều ngày 7 tháng 11 và bọn Bạch-Nga định tổ chức một cuộc rước ở phố xá. Lính cảnh sát phải tăng số gấp đôi để phòng bị có xảy cuộc náo động trước cửa tòa Lãnh-sự Nga. Người ta nói quan Lãnh-sự và các viên chức đã bỏ tòa Lãnh-sự đi nơi khác. Người Bạch-Nga có gửi giấy đến cho vị lãnh nhất trong Lãnh-sự-đoàn, tỏ tình bất bình về việc giết xảy ra ngày 7 novembre mới rồi. Quan Lãnh sự Nga cũng gửi giấy tỏ tình phản kháng với quan ủy-viên ngoại-giao Trung-hoa. Việc ấy chắc sẽ đem đến tòa thẩm-phán tạm thời.

(Theo Arip)

NHẬT

(Ngày 13 tháng 11)

Tài chính. — Số dự toán ngân sách về năm sau tới đến 1760 triệu viên. Có lẽ chánh phủ Nhật sẽ đang một chánh sách mới về tiền-tệ.

(*Theo Arip*)

. . .

PHI-LUẬT-TÂN

(Ngày 13 tháng 11)

Hội-nghị lập pháp. — Hội-nghị lập pháp đã bế-mạc hôm qua nhân-dự luật về sự cải lương việc buôn bán dọc bờ biển, không được đi đến việc Đại biểu Trong buổi ấy Hội-nghị đã chuẩn-y 140 đạo luật, nhưng phần nhiều không quan-hệ gì. Ngân sách năm 1928 của Hội-nghị lập-pháp chuẩn-y cao hơn ngân-sách của chính-phủ dự-định mất 3 triệu 500.000 bơ đô (pesos)

(*Theo Arip*)

ÂU-MỸ

PHÁP

(Ngày 12, 13 tháng 11)

Đại hội-nghị quốc dân của các người bị hại về Âu chiến. — Đại Hội-nghị quốc-dân cốc các người bị hại về Âu-chiến đã bắt đầu làm việc, sau khi quan Tổng-Thống Doumergue diễn thuyết, hôn ông Hội-trưởng là ông Scapini, (vì chiến tranh mà mù) và ra về. Buổi hội ấy, hai phe tả hữu và các đảng phái [illegible]

Nhưng rồi đến buổi hội đêm thì ý-kiến các hội-viên đã thống nhất.

(Ngày 14 tháng 11)

Ông Briand diễn thuyết. — ông Briand diễn thuyết trước các người tuyển-cử ông ở Nantes đã tỏ ra rằng những cuộc hiệp ước về chính trị chưa đủ, phải có các hiệp ước về Kinh-tế nữa, cùng lại nói rằng muốn thực hành được việc bảo toàn hòa-bình thì Nội các phải vững vàng lâu cũng như để khôi phục tài chính.

(*Theo Arip*)

. . .

ĐỨC

(Ngày 12 tháng 11)

Ông Stresemann diễn thuyết. — Ông Stresemann diễn thuyết ở Halle đã biện bạch viết về sự khẩn cấp phải giảm bớt các khoản chi-tiêu của nhà nước và phải thi-hành các đều cải lương chính-trị về đường thống nhất, vì rằng mỗi bang lập-pháp khác nhau thì bất tiện cho tình hình kinh-tế trong nước

(*Theo Arip*)

Ý-ĐẠI-LỢI

(Ngày 13 tháng 11)

Cải-lương Nghị-viện. — Đại hội đồng về đảng Phát-xít đã ưng chuẩn bản dự án cải lương Nghị-viện; cứ như bản dự án ấy thì trong nước chỉ có một chánh đảng mà chánh đảng ấy thì công nhận các cơ quan công đoàn. Các đảng phản đối đều bài đi, và ở thứ dân nghị-viện có một số nghị viện do 13 cơ-quan nghề nghiệp có chân trong đại hội-đồng sẽ tuyển cử. Toàn quốc lập thành một hội-đồng bầu cử duy nhất vô nhị. Số Nghị-viện định là 400 người, chứ không phải là 500 người, Nguyên-lão Nghị-viện thì cứ để nguyên không thay đổi.

(*Theo Arip*)

. . .

NGA

Ngày 12 tháng 11

Nga với Hội nghị thanh-giảm binh bị. — Chánh-phủ Xô-viết báo với ông thư ký của hội Vạn quốc rằng mình sẽ dự bàn hội-đồng dự bị cuộc hội-nghị thanh giảm quân bị. Hiện chánh-phủ đã xin giấy thông hành cho phái bộ đi dự hội-đồng.

(*Theo Arip*)

傳嘉祥
南北各省藥材發客
Hiệu buôn bán thuốc nam
[illegible]

HIEU PHO-GIA-TUONG
Phố Phúc Kiến số 47 — HANOI
Giây nói số 614

Bản hiệu chuyên buôn bán các thứ thuốc nam, thuốc bắc đã hơn trăm năm nay; có đủ hàng bán cắt và bán lẻ. Hàng đã tốt giá lại phải chăng

Bản hiệu muốn chấn chỉnh thương giới nước nhà nên có đặt chi điểm mọi nơi để dễ đường giao thiệp.

Vậy mong rằng các ngài để ý chiếu cố đến bản hiệu. Một là các ngài giúp bản hiệu, hai là các ngài giúp cho thương giới nước nhà trong buổi khó khăn này.

CHI ĐIỂM ở HỒNH-KÔNG chuyên mua các vị thuốc bắc xuất sản tại Tàu.
CHI ĐIỂM ở HUẾ vừa bán thuốc sống thuốc chế, bán sỉ bán lẻ.

Hiệu-Vinh-Tường
ANNAM — Phố Gia Long — HUẾ
PHÒ-GIA TƯỜNG Kính-cáo.

HƯNG-NGHIỆP HỘI-XÃ
87 Boulevard Henri d'Orléans — Hanoi

Hội buôn đã thành lập theo luật buôn của Chính-phủ ngày 24 juillet 1867.

Điều-lệ đã được Tòa án duyệt y ngày 27 Septembre 1926 và trước bạ ngày 26 Août 1926 — Folio 30 — Case 1.

Cứ theo như nghị định ngày 29 Juillet 1896 đăng trong quan báo số 62 ra ngày 3 Août 1896, trang số 1209 của quan Toàn-quyền Đông-Dương tuyên bố đạo chỉ dụ ngày 21 Mai 1896 của quan Giám-quốc bên Pháp cho đem thi-hành lại các xứ bên Đông-Dương (Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ, đạo luật buôn ngày 24 Juillet 1867 thì về các hội buôn lập theo bản luật đó (luật 24 Juillet 1867), người Annam ở Trung-Nam-Bắc-kỳ đều có quyền vào hội và đối với việc buôn bán, kể từ ngày vào hội, thì thuộc về quyền Tòa-án thương mại ở nơi có hội Chánh, chứ không thuộc về quyền chính trị ở nơi mình ở nữa.

PHỤC-SINH

(XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Dịch-giả: HOA-TRUNG

Số 23

CHƯƠNG BÁM HAI (tiếp theo)

— « Đen lắm, râu mép nó thật dài.

— « Ấy chính nó rồi.

— « Ai thế?

— « Thằng Sơ-lốp. Ít tôi mới thấy nó đi ngoài sân.

— « Sơ-lốp là đứa nào?

— « Mụ không biết Sơ-lốp à? Hai lần nó bị án đã mà trốn thoát cả, nay họ lại bắt được, nhưng rồi nó cũng trốn lại chứ chẳng không. Bọn khán thủ cũng sợ nó lắm kia.

— « Ít chắc nó sẽ trốn lại ».

Mụ Cô-ra-lơ-va nói:

— « Nhưng nó chẳng đem mình theo đâu », rồi lại nói riêng với Mật-lô-va rằng: « Thôi, kể lại xem người trong nhà nói với con về việc cáo trạng thế nào, con phải kể từ ấy chứ ».

Mật-lô-va trả lời rằng không biết gì hết.

Mụ tóc hoe vừa hai tay gãi đầu vừa đi lại chỗ ba người đang uống rượu, rồi nói với Mật-lô-va rằng:

— « Này Mật-lô-va, tao bảo cho phải làm thế nào này. Mày cứ viết thơ cho ông Biện-lý nói rằng mày không bằng lòng các Phàn quan xử cho mày như thế ».

Cô-ra-lơ-va, nói hất hủi rằng:

— « Nói nhảm chi rứa! cút đi, không ai cần mụ! ừ chả, con mẹ mên kia, phải cần mày mới biết làm hay sao?

— « Tao không nói với mày, mày xúc xỉ gì?

— « Thấy có ca thêm lắm nhỉ? »

Mật-lô-va thì dịu dàng nói:

— « Này, rót cho mụ ấy một chút.

— « Ta lại đi rót cho hắn à?

Mụ tóc hoe kia lại xích lại gần Cô-ra-lơ-va.

— « Tao chẳng sợ mầy đâu, mày biết không?

— « Đồ chó chết, đồ bỏ ngục.

— « Mầy nói nữa đi! »

— « Mầy có cút đi không? »

Nhưng mụ tóc hoe cứ xấn lại mãi, mụ bèn đấm cho một cái vào ngực.

Mụ tóc hoe, hình như chỉ đợi mụ kia đụng một cái thì ra tay, bèn nhảy xôm lại, một tay nắm đầu, một tay đấm vào mặt. Ca-tiêu sa và mụ đen đen hết sức gỡ ra, nhưng mụ kia nắm tóc chặt lắm không gỡ ra được. Mụ Cô-ra-lơ-va bị đầu rết xuống tay cứ đấm cắn đấm xiên, chẳng ăn thua gì cả, rồi lại lừa cắn vào tay cho mụ kia thả ra. Tất cả mọi người đều ba lại, vừa can vừa hét, mụ họ lao nắm liệt đo mãi bây giờ cũng nhớm dậy để nhìn đánh nhau. Hai đứa bé nhỏ thì sợ, đứng sát lại với nhau mà khóc. Mụ khán-ngục bèn đàn bà cùng anh khán-thủ thấy ồn chạy lại, rẽ hai mụ riêng ra. Mụ Cô-ra-lơ-va xổ búi tóc ra để dài cho tóc rụng rơi xuống, còn mụ tóc hoe kia thì vén miếng áo rách ở ngực lên. Cả hai người đều phải khai đầu đuôi, dọng nói tức dận lắm.

Mụ khán-ngục nói:

— « Lại rượu. Đến sớm mai quan Giám biết thì sẽ hay. Nào, đi lại đường cả và im đi ».

Nhưng có dễ mà im được đâu. Hai mụ còn cãi nhau nữa. Mụ khán-ngục và anh khán-thủ đi ra. Mụ già còm lại gần trước hình Thánh để cầu nguyện.

Mụ tóc hoe thốt nhiên lại nói:

— « Hai cái đồ bỏ ngục ấy mà! » rồi chửi luôn một chập giài ».

Cô-ra-lơ-va đáp lại:

— « Liệu hồn, tao thì bóc da đi! » Rồi lại làm thinh cả.

Tất cả đều đi nằm, có người đã ngáy rồi. Chỉ còn mụ già còm cứ cầu nguyện mãi, và mụ con thằng ta kia khi mụ khán ra rồi thì lại dậy để đi đi lại lại trong phòng như cũ.

Ca-tiêu sa không thể ngủ được. Nàng không thể nhận được rằng mình là « cái đồ bỏ ngục ». Sớm nay Bột-cô-va mới nói thế, đến giờ mụ tóc hoe lại nói nữa. Thình lình thấy mụ Cô-ra-lơ-va quay mặt lại nàng thì nàng nói:

— « Tôi không ngờ đến ra thế được, người ta làm lỗi mà họ chẳng nói gì, còn tôi chẳng làm gì mà cứ bị nhục.

— « Thôi, con đừng bận lòng làm gì thế. Ở Tây bá lợi thì cũng có người ở chứ gì, ở đó họ cũng sống chứ họ có chết đâu!

— « Vẫn biết rằng không chết nhưng cũng ghê gớm lắm thím ạ! Tôi có tội gì mà đúng đầy đọa như thế đâu? Tôi lại quen ăn ở sung sướng mà phải thế thì cực lại gấp bội phần ».

Cô-ra-lơ-va vừa nói vừa thở dài:

— « Không, không sao làm trái ý Chúa được.

— « Tôi vẫn biết vậy, thím ạ. Nhưng cũng cực lắm chứ! »

Rồi cả hai người đều im.

Được một hồi ở đầu phòng đường kia có tiếng xì xào đưa lại. Cô-ra-lơ-va gọi Mật-lô-va mà nói:

— « Này, nghe kia, con mẹ ô-uế ấy đó ».

Đó là mụ tóc hoe khóc. Mụ khóc là vì họ chửi, họ đánh, và thêm rượu như thế mà họ cũng không thi cho chút nào. Mụ khóc là vì chung quanh mụ chỉ thấy họ nhạo báng mình, chửi rủa mình, làm nhục mình và đánh đập mình. Mụ muốn nghĩ chuyện cũ cho khuây, muốn hồi tưởng lại ái tình khi thiếu thời gần bó với một anh thợ kia, nhưng rồi lại nhớ đến chuyện ấy kết cục thế nào: anh kia say rượu lấy nước vi-tôn (vitriol, là thứ nước chua đụng vào thì cháy da) đổ vào da mình rồi cùng với anh em bạn đứng nhìn mình quằn quại đau đớn mà cười. Mụ liền sinh cảm-xúc và buồn bã lắm, tưởng không ai nghe nên khóc lên. Mụ khóc, cũng lắm tức và xùi xụi như trẻ con vậy.

Mật-lô-va nói:

— « Tôi thương hại mụ ấy lắm. Mụ ấy chắc có đều gì đau lòng.

— « Vẫn thương hại đã đánh, nhưng đừng rầy mình kia chứ ».

(*Còn nữa*)

COMPATRIOTES VISITEZ LA PHARMACIE PHAM-DOAN-DIEM A TOURANE

MAGASIN DE SOIERIES
TÂN LỢI
138-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ Hàng Tàu, hàng Thượng-hải thiệt tốt (lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm châu) nhung tơ và nỉ đủ màu. Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu khác màu thiệt đẹp.

Trừ bán sỉ và lẻ các thứ màu nhuộm của tây hiệu « Teinture ideale » danh tiếng thứ nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits kim thời của bổn hiệu chế tạo không khác nào biscuits mélanges choisis của tây, được nhiều khen ngợi (bán lẻ 0$75 một hộp, mua sỉ có huê hồng).

Bổn hiệu buôn bán đã lâu năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ ở xa xin viết thơ thương nghị.

TÂN-LỢI
138-140, Bd Tổng-đốc Phương Cholon

TO NHẤT Ở ĐÔNG-PHÁP
CỦA NGƯỜI ANNAM

Bản sở chuyên chế các thức peintures ordinaires, laquées, vernis, essence de térébenthine, cire à paquet, chromo - encaustique, couleurs pour peintures et à la chaux etc. . .

marque "RÉSISTANCO"
Hàng thực tốt giá thực hạ

Envoi de catalognes et échantillons sur demande.

NGUYEN-SON-HA, Fabricant
Bureau : 46 *Bd — Amiral Courbet* } *HAIPHONG*
Usine : *Route de Lach-Tray*
Adresse tél. Sonha — Haiphong — téléphone 208

Đồng hồ chạy 8 ngày

Máy rất tốt
Giá bán 9$60
Bảo hành 5 năm
Bán tại hiệu :

LY-SENG-BAO
42 Phố hàng Bồ — HANOI

Kính-cáo quốc-dân

Một tấn thảm kịch mới sảy ra.

Thưa các ngài, cái thảm kịch nói đây là cốt để các ngài chú ý nên mua thứ thuốc của hiệu Tứ-ngọc-Liên, hiệu chính ở Dapcầu 16 rue Principale, và chi Điểm ở Hanoi, 74 rue Tientsin, như sau này. Thuốc bổ trẻ con số 1 rủ trẻ con bỏ nặng đến đâu cũng khỏi, 0$35 — Rượu bổ trị bệnh tê bại số 2, giá 2$00, nhất là các ông bà già và các bà sau khi ở cữ rũng càng khỏe lạ. — Thuốc đau bụng kinh niên số 13 uống vào khỏi ngay lập tức, 0$50. — Thuốc ly số 5 để trị bệnh kiết lỵ hoặc đi ra máu hay mũi, rủ nặng đến đâu cũng khỏi, giá 0$40 — Thuốc ho người nhớn số 4 giá 0$60 — Thuốc ghẻ số 7 chữa rất dễ dị, 0$10. — Còn hai thứ thuốc nữa khắp ba kỳ Trung Nam mắc đều biết tiếng là thuốc lậu số 3, giá 1$50, thuốc tim la số 6 giá 2$00, hai thứ thuốc này rủ bệnh nặng hay lâu năm đến đâu cũng khỏi rứt nọc mà không hại sinh dục.

Các hiệu đại lý. — Tại Trung kỳ (Annam) về tỉnh Vinh nhà M. Lê đình-Mai ngõ Yên-miếu sau đền Hội quán. Tourane hiệu Thái-khánh Nguyễn-thị-Huệ phố bờ Hữu-Vị. — Nhatrang Mộng-lương thư quán Vương-gia-Bật. Tại Namkỳ (Cochinchine) hiệu Đinh-thành-Song — Tại Bắc-kỳ (Tonkin) Hải-phòng Hương-hải thư điếm, 92 Boulevard Bonnal — Nam-Định Ích sinh đường 190 phố khách — Hải-dương hiệu Xuân-khê 65 phố Đông-môn Hanam hiệu Liêu châu phố Châu cầu. Tuyên-quang hiệu thợ may Lương viết-Tu 6 phố Xuân Hòa — Hanoi Kim đức-giang 83 phố Hàng Bồ — Phú-thọ hiệu Phúc Long-Hưng phố Đệ nhị

NGUYEN-VAN-THONG
DIT TAN THANH
Faifoo — Annam
Entreprise des travaux en Annam
TRANSPORT D'AUTOMOBILE
LIBRAIRIE CORDONNERIE EPICERIE CHAPELLERIE

Bảo lãnh cửa nhà và kiểu lương đạo lộ.

Buôn bán tạp hóa và cho thuê xe điện.

帳對喜孝
CỬA HÀNG THÊU DÁN ĐỐI-TRƯỚNG TO NHẤT Ở HUẾ

VINH-THANH
ANNAM - Rue Gia-Long - HUẾ

Kiểu đẹp, chữ tốt, làm cẩn thận và đúng hẹn.

Bán tạp hóa: Guốc kinh, Phảo Việt Nam v. v... Bán hạ giá hơn mọi nơi.

CÙNG KHÔNG LẠ CHI

Xưa nay các ngài đâu đâu cũng biết hiệu chúng tôi chỉ bán hàng tơ lụa, vải [illegible] thấy bán dầu thì lấy làm lạ, nhưng cũng không lạ chi.

Nguyên chúng tôi nay có làm đại-lý hãng dầu " Á Tế Á hỏa du Công Ty " (Cie Franco-Asiatique des Pétroles) là hãng dầu rất có tiếng khắp hoàn cầu.

Bán đủ các thứ dầu hỏa như là.
Dầu hỏa hiệu " Con Sò " dùng rất sáng trong
» » » " Cá Gáy " sáng thật khỏe mắt.
» » » " Cái Mão " thắp hết sức được.
» » » " Hoa thị " bán thậm chí rẻ.

LẠI CÒN CÓ Dầu Essence Shell tốt tốt bậc dùng thắp đèn manchon, chạy xe điện, dầu huile M. C. C. và các thứ mỡ để chạy các máy, máy in, máy cưa, máy điện vân vân ; dầu trừ mối, dầu trừ rết, dầu de hỏa sơn, đèn nến hiệu Tông-Mao Bougie " Couronne ") là đèn củ, bạch lạp (paraffine) dùng để đốc đèn nến ; đèn Manchon hiệu Tito Landi. — Lại biết sửa các thứ đèn dầu và đèn manchon rất tài tình lanh lẹ.

Giá cả thực thà, tiếp rước tử tế, bán sỉ bán lẻ đủ cách, ai là quí khách biết thương người đồng bào Việt Nam ta mới bước đầu lên đường thương mại, xin chiếu cố đến hiệu chúng tôi là hiệu :

AN-NHƠN *Rue Paul Bert Huế (Bán hàng lụa)*
Quai Đông Ba Huế Ban đêm đèn)
Téléphone N° 59

Gởi thơ, mandat, colis đến AN NHƠN Rue Paul Bert thì để tên M. Nguyễn nhơn Cung
Gởi thơ, mandat, colis đến AN-NHƠN Quai Đông Ba thì để tên M. Bửu-Bốc

Cẩn Cáo, Nguyen-nhơn-Tư

TÂN-LỢI
TAILLEUR
120, Rue d'Espagne SAIGON

May đồ tây phục, theo kiểu kim thời, đã khéo lại mau, laine nỉ đủ thứ.

MỘT VẬT KỶ NIỆM LÂU NĂM
ẢNH TUA TRẮNG MEN MỚI CHẾ

Các ngài có những bức ảnh đã chụp rồi hoặc ảnh cũ đã lâu, muốn giữ bức ảnh ấy làm kỷ niệm lâu năm, xin cứ gửi thẳng cho hiệu hương-ký Photo Hanoi mà đặt làm ảnh tráng men, nghề này mới có ở xứ ta là một.

Nghề mới, giá hạ, làm chiếu hàng. Có gửi tặng quyển mẫu hàng (catalogue) máy ảnh và các đồ dùng về việc làm ảnh, các thứ đèn manchons và phảo bengale (flamme bengale) đủ cả các mùi.

Hương-Ký Photo HÀ-NỘI

CÁO-BẠCH

Kính trình các qúy Khách Bản-hiệu tôi bán thuốc lào xa gần trong ba xứ : Trung, Nam, Bắc Kỳ ta, đã được nhiều các qúy-Khách ngợi khen.

Bản hiệu tôi có nhiều hạng thuốc lào mộc xuân chưa hồ và sầm xuân hồ rồi ; bán buôn và bán lẻ giá tính rất hạ.

Nếu các ngài có lòng chiếu cố muốn lấy mẫu thuốc và hỏi giá tiền xin cứ viết thơ đến Bản hiệu, Bản hiệu sẽ trả lời ngay.

Ngài nào muốn mua gửi tiền trước, hay là gửi cách « Lĩnh hóa giao ngân » (Contre-Remboursement) cũng được.

Chủ nhân kính cáo
NGUYỄN-TRUNG-KHẮC dit THÁI-LAI
103, Rue du Cuivre 103
— à NAM DỊNH

PHARMACIE PHAN-VAN-GIAO
HIỆU BÀO-CHẾ
THANH-HOA ANNAM

HỞI AI LÀ KẺ VIỆT-NAM

Là Hiệu Bào-chế thuốc tây của ông Phạn-văn-Giao, nguyên bào chế ngạch y-tế, độc-lực tổ chức lên.

Có đủ các thứ thuốc rất tốt và thật tươi của các nhà đại dược-phòng trứ danh bên Pháp chế ra chuyến tầu nào cũng có thuốc mới gởi đến.

Bán giá rất phải chăn vì những phụ phí vô ích, đều giảm bỏ cả, mà chu nhân bao giờ cũng sẵn lòng mách bảo các bệnh nhân trong lúc cần cấp mà chưa mời kịp hay mời không được quan thầy thuốc.

Đồng bào ta nên chiếu cố, trước là được thuốc tốt, sau vừa được vui lòng giúp một người Việt-Nam.

XIN HÃY GIÚP NGƯỜI NAM VIỆT

LIÊN-THÀNH
ĐÔNG-PHÁP SẢN-VẬT
Cổ-phần hữu hạn Công-ty.
Tư-bổn 133,500$00

Tổng Cuộc tại	Saigon
Phân Cuộc	Phanthiết
	Mãi-nô
Phòng phân chất hóa nghiệm	Khánh-hội (Sài-gòn)
	Thành-Đức (Phan-thiết)
Xưởng chế tạo	Khánh-hội (Sài-gòn)
	Đức-Thắng, Hưng-long (Phan-thiết)
	An hải (Phú hải)
	Bửu-Tân (Phan-rí)
	Khánh-thiện (Mãi-nô)
Phòng nghỉ	Thành-Đức (Phan-thiết)

Công ty thành lập đã ngót 20 năm, chuyên nghề chế tạo và bán nước mắm, nước mắm ngon lành, hợp p. ép vệ sinh, đúng luật nhà nước, đồng nhân chiếu cố, xin nhận rõ nhãn hiệu tam sắc Liên-Thành.

Phòng nghỉ thì rộng rãi mát mẻ, rất thích cho khách du lịch.

MÔNG LƯƠNG ĐƯỜNG
Pharmacie et médecin
N°, 80 Rue Daingai-Soctrang.

Bổn đường bán đủ các món thuốc, sống, chín, và cao, đơn, hườn, tán của các nhà trư danh trong cõi Đông-dương nầy. Trong tiệm lại sẵn có thầy danh y coi mạch hốt thuốc, rất tiện cho các ngài trong lúc cần dùng.

Bổn đường có chế hườn thuốc thiên-thời, trị bệnh thổ tả, cho khắp mọi nơi dùng đâu lành đó, thuốc ấy chỉ cho không, không bán chác gì, nếu ai có bệnh cần kíp, bất luận quen lạ, xa gần, hỏi đến thì bổn đường xin sẵn lòng gửi biếu ngay.

CÁC QUÍ KHÁCH TỚI ĐỒNG-HỚI

Cứ tới nhà **Nhattan khách-sạn** mới mở gần Hôtel tây thì có phòng ăn, phòng chà, phòng ngủ và buồng tắm, rất vệ sinh và cẩn thận.

Tại châu thành Mytho (Nam-Kỳ) có Nhà Thuốc Tây
PHARMACIE NGUYÊN - VAN - TRI

SẢNG CHỮA TRÁM NGÁN BÀI THUỐC LÁ

1 Đó là nơi rất xứng đáng cho Đồng-bào tới lui giao thiệp vì tại đó có bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ thuốc Tây, y như các Đại Dược Phòng Lan sa ở Saigon vậy.

2 Là nơi đáng cho đồng bào tin cậy, vì ông chủ nhà thuốc nầy là Bào tế sư có Bằng cấp chuyên môn về nghề bào chế, đã có làm việc tại kho thuốc của Nhà nước ở Chợ quán lâu năm, nay đích thân người đứng coi BÀO CHẾ CÁC THỨ DƯỢC LIỆU Y THEO TOÀ QUAN THẦY

3 Là nơi đồng-bào sẽ vui lòng lại vãng, vì ông NGUYỄN-VĂN-TRI, là người Annam, tánh tình vui vẻ, biết tiếp vật đãi khơn, cứ chỉ khoan hòa, việc mua bán rất thật thà ngay thẳng. ĐỒNG BÀO ! MUỐN HỎI TRÁM CÁCH DÙNG THUỐC HÊN ÔNG SẴNG LÒNG ĐÁP TỪ

4 Ấy là một ngôi hàng mà đồng-bào ta nên chiếu cố, hãy vhà giúp cho đường thương mãi của Annam mình, dậng để làm gương cho đoàn hậu tấn

XIN CÔN HỒNG CHÂU LẠC, HÃY NHỚ GIỐNG LẠC HỒNG !

DỨ NGỪA MUỐN MỘT BỊNH PHONG KỲ

Người Nam xin hãy giúp người nước Nam.

Hiệu chúng tôi có bán đủ đồ tạp hóa và hàng, tơ, lụa, nhứt là đồ ăn mặc theo kim thời như : Faux cols, Régates, Chemises, Pyjamas, Giấy, vở, nón vân vân, đủ hạng.

Làm Đại lý nhiều hãng lớn ở Saigon và ở Hanội bán xe máy và đồ phụ tùng nhiều kiểu đẹp đẽ và chất giá phải chăng.

Làm Đại-lý cho hãng Etablissements Indophono ở Hanội (Agence Sud Annam) bán máy hát và đĩa hát cải pour le lương hiệu Stictor và Odéon (con chó nghe tiếng hát trong máy mà biết tiếng của chủ nó là một thứ đĩa rất hay có tiếng mà đồng bào ta ưa dùng bấy lâu nay. Lại có trữ bán súc gỗ cẩ tnhà ,Tạp-Mộc và Danh- Mộc) ở xa, ai có cầndùng đều gì xin cứ viết thơ thương nghị, chúng tôi sẵn lòng hồi âm lập tức.

Nay kính
Bazar " LA CONFIANCE " dit TIN-THÀNH
(Annam) Nhatrang
ĐẶNG-LONG-CHÂU, Directeur

BENH QUI ĐÃ CÓ THUỐC TIÊN

Hễ ai mắc phải bệnh lậu hay dương mai đã uống thuốc khắp cả mọi nơi rồi mà không khỏi và rất hết nọc, hễ uống đến thuốc của bản-hiệu bệnh nặng thế nào cũng phải khỏi và rốt hết nọc mà không hại đường sinh dục và thân thể người vẫn khỏe mạnh như thường. Không có một mối gì cả, hai món thuốc nầy hiện đã nổi danh tiếng xưa nay, rất ai dùng qua rồi cũng khen và chiếu cho bổn hiệu chế ra được hai món thuốc rất là thần hiệu như vậy thật, thế không đám nói khoe. Thuốc lậu 1$00 một hộp, dương mai 2$00 một lọ. Bản-hiệu gởi lĩnh hóa giao ngân rất chóng và cẩn thận.

ĐOÀNG-VĂN-LỢI
67 phố Ninh-xá Bắc-Ninh

ĐÔNG - XUÂN - HƯƠNG
(Hiệu bán thuốc lào)

GIÁ HẠ — THUỐC NGON
Xin mời qui khách chiếu cố !!!
Ngài nào ở xa, bản hiệu xin gởi thuốc theo lối lĩnh hóa giao ngân.

Nguyễn-ngọc-Tuyết
181 - 183 Rue Auvergne, Vinh
(Annam)

NAM HIỆP NGUYÊN
Rue Verdun — ngan cho — (TOURANE)

Tiệm chúng tôi bán vàng, xuyến, chuỗi, giây chuyền, ngọc-thạch, kim-xoa đồ nữ trang rất tinh-xảo.

Hàng thì hàng tàu, hàng Lấy, hàng bombay, hàng nhựt bổn, lụa đuổi Quảng-nam Bình-định và các thứ đồ nhựt-dụng hộp thời.

Hàng có nhiều kiểu kim-thời tân-chế khéo đẹp vô cùng.

Giá bán phải chăng

Chúng tôi có bán nhiều thứ thuốc gia-truyền hay lắm, thường cứu chữa được nhiều người, mà nhứt là các chứng binh của trẻ con trị rất thần hiệu.

Kính mời qui ông qui bà thứ nhận quá bước đến tiệm chúng tôi thì mới rõ sự thực.

Madame LÊ-VĂN-TIỀN

MỘNG LƯƠNG THƠ QUÁN
VƯƠNG - GIA - BẬT
(ANNAM) NHATRANG

Bán đủ các sách quốc văn xuất bản tại Nam Bắc Kỳ.

Bán các thứ đồng ở các nhàtrường : Giấy, vở, bút, mực, tranh quốc sử v. v

Đại lý các nhà Báo : L'annam, L'Echo Annamite, La Tribune Indochinoise, Đông Pháp Thời Báo, Nhựt Tân Báo, Thực nghiệp Dân Báo, Tiếng Dân Báo, Rạng Đông Tạp Chí, vân vân.

Đại-lý cho nhà thuốc Việt Nam Vô Đình Dần Dược phòng ở BỒCÔNG.

Bán buôn và bán lẻ các thứ vải nội hóa, và các đồ nội hóa và tạp hóa.

Có cho thuê đồ của thế truyền Quốc ngữ.

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUẾ
Directeur Gérant Huỳnh-Thúc Kháng.